

BỘ THƯƠNG BINH VÀ
XÃ HỘI
Số: 8/TBXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 1982

THÔNG TƯ

CỦA BỘ THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI SỐ 8/TBXH

NGÀY 20 THÁNG 7 NĂM 1982 HƯỚNG DẪN VIỆC QUY ĐỊNH LẠI

MỘT SỐ KHOẢN CHI CHO THƯƠNG BINH, BỆNH BINH, GIA ĐÌNH

LIỆT SĨ VÀ VIỆC BÙ GIÁ MỘT SỐ MẶT HÀNG BÁN THÊM CHO THƯƠNG BINH, BỆNH BINH

Để đáp ứng một phần những nhu cầu thiết yếu cho thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ phù hợp với tình hình giá cả hiện nay, sau khi trao đổi thống nhất với Bộ Nội thương và Bộ Tài chính, Bộ Thương binh và xã hội hướng dẫn việc định lại một số khoản chi cho thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và việc bù giá một số mặt hàng bán thêm cho thương binh, bệnh binh như sau:

I. TẠM THỜI ĐỊNH LẠI MỘT SỐ KHOẢN CHO THƯƠNG BINH, BỆNH BINH, GIA ĐÌNH LIỆT SĨ

- Mức chi cho lễ báo tử liệt sĩ là một trăm năm mươi đồng (150 đồng).
 - Mức tiền ăn trong các ngày lễ, tết cho thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng, bố, mẹ, con liệt sĩ đang ở các khu điều dưỡng thương binh, các nhà nuôi dưỡng bố mẹ, con liệt sĩ là bảy đồng (7 đồng) một ngày một người (thương binh, bệnh binh được 7 ngày một năm; người có công với cách mạng, bố, mẹ, con liệt sĩ được 5 ngày một năm).
 - Mức tiền ăn đối với thương binh hưởng trợ cấp thương tật về gia đình trong thời gian lắp chân tay giả, dụng cụ chỉnh hình ở các Trung tâm phục hồi chức năng là năm đồng (5 đồng) một ngày một người.
- Tiền bồi dưỡng cho mọi thương binh trong lần đầu tập sử dụng chân tay giả, dụng cụ chỉnh hình ở các Trung tâm phục hồi chức năng là năm đồng (5 đồng) một ngày một người.
- Trợ cấp đối với thương binh gái ở trại điều dưỡng thương binh khi sinh đẻ, mất sữa, sảy thai, nạo thai áp dụng như chế độ đối với nữ công nhân, viên chức Nhà nước quy định tại

thông tư số 16 TT/TCĐ ngày 27-6-1981 của Tổng công đoàn, cụ thể là:

- Tiền trợ cấp bồi dưỡng khi đẻ là tám mươi đồng (80 mười đồng).
- Tiền trợ cấp sản tã lót là bảy mươi đồng (70 đồng). Nếu đẻ sinh đôi, sinh ba thì được hưởng trợ cấp bồi dưỡng và sản tã lót gấp đôi, gấp ba.
- Tiền trợ cấp mất sữa sáu mươi đồng (60 đồng) một tháng cho đến khi con đủ 10 tháng (Căn cứ vào giấy khai sinh và giấy chứng nhận mất sữa của cơ quan y tế để tính thời gian trợ cấp cho đến khi con đủ 10 tháng; không căn cứ vào thời gian cấp bán và định lượng sữa bán của mậu dịch quốc doanh).
- Tiền trợ cấp bồi dưỡng khi sảy thai, nạo thai là hai mươi đồng (20 đồng).

5. Thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng, bố, mẹ, con liệt sĩ ở các khu điều dưỡng thương binh, các nhà nuôi dưỡng bố, mẹ, con liệt sĩ được cấp tiền tàu xe khi đi nghỉ phép, đi về thăm quê; thương binh, bệnh binh đi khám bệnh, chữa bệnh, đi làm chân tay giả, dụng cụ chỉnh hình được cấp tiền tàu xe và tiền trợ cấp đi đường theo quy định hiện hành của Nhà nước.

II. BÙ GIÁ MỘT SỐ MẶT HÀNG BÁN THÊM CHO

THƯƠNG BINH, BỆNH BINH

Do điều kiện và khả năng kinh tế hiện nay, Bộ tạm thời quy định lại việc bán thêm một số mặt hàng cho thương binh, bệnh binh như sau:

1. Thương binh bị cụt chân, tay, bị thương sọ não được mua len hoặc sợi tổng hợp thay len để đan bọc mỏm cụt, đan mũ bịt đầu theo định lượng: 75 gam cho thương binh sọ não hoặc cụt chân trên gối; 50 gam cho thương binh cụt chân dưới gối; 25 gam cho thương binh cụt tay hoặc cụt chân sát mắt cá. Thời hạn dùng là năm năm (5 năm); giá mua là giá lẻ thương nghiệp, thương binh được Nhà nước bù phần chênh lệch giữa giá cung cấp cũ và giá lẻ phải mua.
2. Thương binh, bệnh binh nặng ở khu điều dưỡng thương binh được mua theo niên hạn:
 - a) Mỗi năm một quần lót và một áo lót.
 - b) Năm năm (5 năm) một áo ấm (áo bông, áo trấn thủ hoặc áo sợi).
 - c) Bảy năm (7 năm) một chăn (chăn bông hoặc chăn chiên nội).